

Bản án số: 457/2020/HS-ST
Ngày 05- 11- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Từ Anh Tuấn;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thắng Lợi- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 424/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 462/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh năm: 1998 tại tỉnh Trà Vinh; thường trú: Ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông không rõ và bà Phan Thị C, sinh năm: 1961; có 01 chị ruột, sinh năm 1993; tiền án, sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 03/7/2020, có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

Phạm Thị T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 02/7/2020, Nguyễn Văn N đón xe mô tô chở khách đi đến đường T, quận T, Thành phố H để tìm người mua ma túy. Khi đến nơi, N tìm gặp một đàn ông mà N đã quen biết từ trước do đã mua ma túy và hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, N trở về phòng trọ tại phòng dãy nhà trọ không số, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương và lấy ra một ít để sử dụng. Số ma túy còn lại, N bỏ trong 01 túi nylon miệng kéo

dính và để trên nền gạch trong phòng. Sau đó N cùng với bạn gái là Phạm Thị T, đi ngủ. Đến khoảng 08 giờ ngày 03/7/2020, lực lượng Công an phường Đ kiểm tra hành chính phòng trọ của N, phát hiện trên nền gạch trong phòng có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng, tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã gồm 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa, 01 nỏ thủy tinh; 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, khối lượng 0,2967 gam.

Kết luận giám định số 419/MT-PC09 ngày 10/7/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương: mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2967 gam, loại Methamphetamine.

Đối với Phạm Thị T không biết việc N tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy nhiên trong quá trình làm việc T khai nhận có sử dụng trái phép chất ma túy nên quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Văn N hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Tại cáo trạng số 454/CT-VKS ngày 12 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N mức án tù 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Xử lý vật chứng:

- Đối với bì thư đã niêm phong bên trong chứa 0,1953 gam ma túy Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa, 01 nỏ thủy tinh là công cụ N dùng để sử dụng trái phép chất ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận, đối đáp gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng không khiếu nại gì. Tại cơ quan điều tra, người chứng kiến không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Khoảng 08 giờ ngày 03/7/2020, tại phòng số 6, dãy nhà trọ không số, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn N đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khối lượng 0,2967 gam, loại Methamphetamine. Hành vi phạm tội trên đây của Nguyễn Văn N đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy Cáo trạng số 454/CT-VKS-DA ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo nhân xấu nghiệp ma túy.

[7] Xử lý vật chứng:

- Đối với bì thư đã niêm phong bên trong chứa 0,1953 gam ma túy Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm gồm 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa, 01 nõ thủy tinh là công cụ N dùng để sử dụng trái phép chất ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Mức hình của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với thanh niên bán ma túy cho N, do chưa xác định được lai lịch, địa chỉ khi nào xác minh được sẽ tiến hành xử lý sau.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/7/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy bì thư đã niêm phong bên trong chứa 0,1953 gam ma túy Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa, 01 nỏ thủy tinh.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2020, bút lục 85).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Nghĩa phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND tp D (01);
- Công an tp D (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS tp D (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND xã bị cáo TT (01);
- Lưu: VT, HSPA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Ngọc Quân